

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3311~~ /UBND-VX

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 11 năm 2010

V/v góp ý kiến vào Dự thảo  
Nghị định Quản lý Mỹ thuật

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....861.....
ĐẾN	Ngày: 09/11/2010
	Chuyên:.....

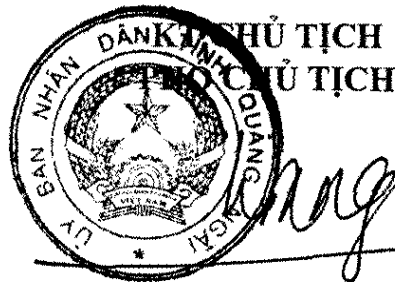
Kính gửi: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Theo nội dung Công văn số 3777/BVHTTDL-MTNATL ngày 27/10/2010 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc xin ý kiến vào Dự thảo Nghị định Quản lý Mỹ thuật; UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, góp ý vào Dự thảo Nghị định về quản lý hoạt động Mỹ thuật theo đề nghị của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 3777/BVHTTDL-MTNATL (có sao gửi kèm theo), gửi văn bản góp ý kiến về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, và báo cáo UBND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT(VX) UBND tỉnh;
- C,PVP(VX) UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Lưu: VT, P.VHXX. (HQ257).



**Nguyễn Hoàng Sơn**

**BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3777 /BVHTTDL-MTNATL

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2010

V/v Xin ý kiến vào Dự thảo  
Nghị định Quản lý Mỹ thuật

VĂN PHÒNG UBND TỈNH QUẢNG NGÃI	
ĐẾN	Ngày: 03/11/2010
	Chuyên: PR

Kính gửi:

- Các Bộ, Ngành;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Hội Mỹ thuật Việt Nam.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch được Chính phủ giao chủ trì xây dựng Dự thảo Nghị định Quản lý hoạt động mỹ thuật. Ban soạn thảo gồm các đại diện của Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Hội Mỹ thuật Việt Nam đã tiến hành xây dựng Dự thảo, sửa chữa 18 lần. Đến nay, về cơ bản các ý kiến của các Bộ, Ngành đã thống nhất với nội dung Dự thảo 18.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch xin trân trọng gửi Dự thảo Nghị định Quản lý hoạt động mỹ thuật đến các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xin ý kiến đóng góp, hoàn thiện, trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.

Mọi ý kiến đóng góp bằng văn bản xin gửi về cơ quan thường trực Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm (Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch) 38 Cao Bá Quát, Hà Nội trước ngày 15/11/2010. Nếu không có ý kiến gì thì coi như Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đã đồng ý với nội dung Dự thảo.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, MTNATL, NT 100

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



Huỳnh Vĩnh Ái

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2010/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày tháng năm 2010*

DỰ THẢO 18

**NGHỊ ĐỊNH**

**Về quản lý hoạt động mỹ thuật**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;  
Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;  
Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 12 tháng 12 năm 2005;  
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch,

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về các hoạt động mỹ thuật trên lãnh thổ Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài bao gồm: triển lãm mỹ thuật; thi, liên hoan mỹ thuật; cửa hàng mỹ thuật (gallery); sao chép, đấu giá tác phẩm mỹ thuật; xây dựng, bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu tượng đài, tranh hoành tráng; trại sáng tác điêu khắc; quản lý chất lượng nghệ thuật công trình công cộng, du lịch và tôn giáo.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân là người Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động mỹ thuật trên lãnh thổ Việt Nam, từ Việt Nam đưa ra nước ngoài; trong trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Tác phẩm mỹ thuật* trong Nghị định này bao gồm hội họa (tranh sơn mài, sơn dầu, lụa, bột màu, màu nước, giấy dó), đồ họa (tranh khắc gỗ, khắc kim loại, khắc cao su, khắc thạch cao, in độc bản, in đá, in lưới, tranh cổ động, thiết kế mỹ thuật, thiết kế đồ họa), điêu khắc (tượng đài, tượng tròn, phù điêu, khối biểu tượng); nghệ thuật sắp đặt.

2. *Triển lãm mỹ thuật* là hình thức trưng bày, công bố, giới thiệu tác phẩm mỹ thuật đến công chúng bao gồm triển lãm toàn quốc, khu vực, tỉnh, thành phố, nhóm, cá nhân; triển lãm của Việt Nam ra nước ngoài và nước ngoài vào Việt Nam được tổ chức ở trong nhà hoặc ngoài trời.

3. *Cuộc thi mỹ thuật* là hình thức tổ chức phát động sáng tác, chọn tác phẩm xuất sắc để trao giải thưởng.

4. *Liên hoan mỹ thuật* là hình thức tổ chức phát động sáng tác, tập hợp, tuyển chọn, trưng bày các tác phẩm mỹ thuật, giao lưu tác giả với công chúng.

5. *Cửa hàng mỹ thuật (Gallery)* là nơi trưng bày, giới thiệu, mua bán tác phẩm mỹ thuật, và tổ chức các hoạt động mỹ thuật khác theo quy định của pháp luật.

6. *Nhà triển lãm mỹ thuật* là nơi thường xuyên tổ chức các triển lãm mỹ thuật và các hoạt động mỹ thuật khác.

7. *Tranh hoành tráng* là tác phẩm hội họa, đồ họa, tranh ghép gốm, tranh kính và các chất liệu tổng hợp khác có ngôn ngữ tạo hình khái quát, tính biểu tượng cao, có quy mô lớn, được trưng bày và sử dụng ở nơi công cộng.

8. *Nghệ thuật sắp đặt* là sự sắp xếp các vật thể có thẩm mỹ, hàm chứa nội dung nhất định.

9. *Tượng tròn* là tác phẩm điêu khắc có hình khối thể hiện trọn vẹn trong không gian ba chiều.

10. *Tượng đài* là tác phẩm điêu khắc được xây dựng ở ngoài trời, bằng chất liệu bền vững, là bộ phận cấu thành của không gian kiến trúc, cảnh quan, môi trường, có quy mô và hình thức nghệ thuật hoành tráng (gồm cả tượng tôn giáo).

11. *Tượng đài, tranh hoành tráng cấp quốc gia* là công trình tượng đài quy mô to lớn, đặt ở trung tâm văn hoá chính trị, xã hội, có giá trị kinh tế thuộc nhóm A theo quy định của Luật Đầu tư.

12. *Tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh, thành phố* là công trình tượng đài của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do ban, ngành của Trung ương hoặc địa phương đầu tư xây dựng.

13. *Khối phụ trợ tượng đài* là bộ phận cấu thành của tác phẩm.

14. *Đài và khối biểu tượng* là tác phẩm mỹ thuật mang tính kiến trúc và điêu khắc.

15. *Phù điêu* là tác phẩm điêu khắc có hình khối trên mặt nền có độ nông, sâu, dày, mỏng. Phù điêu có các loại: phù điêu nổi trên mặt nền, phù điêu lõm chìm xuống dưới nền, phù điêu có kết hợp chạm thủng (được gọi là chạm lõng).

16. *Công trình mỹ thuật* là những tác phẩm hội họa, đồ họa, điêu khắc được đầu tư xây dựng với quy mô lớn, đóng vai trò chủ thể, chi phối các hạng mục đầu tư xây dựng khác.

17. *Hoạt động mỹ thuật* là công tác sáng tác, thể hiện, nghiên cứu, sưu tầm, giới thiệu, triển lãm và công bố tác phẩm mỹ thuật.

18. *Phân mỹ thuật trong công trình tượng đài và các công trình văn hoá, dân dụng* bao gồm tượng, phù điêu, tranh hoành tráng, đài, khối biểu tượng, khối phụ trợ.

19. *Chuyển chất liệu* là thay đổi chất liệu này sang chất liệu khác.

20. *Bảo quản, tu bổ tác phẩm mỹ thuật* là hoạt động bảo vệ, tu sửa, gia cố và tôn tạo tác phẩm.

21. *Mẫu tượng đài* là bản gốc để thể hiện, nâng cao và hoàn chỉnh tác phẩm.

22. *Trại sáng tác điêu khắc trong nước* là trại điêu khắc có trại viên là người Việt Nam thường trú tại Việt Nam.

23. *Trại sáng tác điêu khắc quốc tế* là trại điêu khắc có trại viên tham gia là người nước ngoài.

#### **Điều 4. Chính sách của nhà nước về phát triển mỹ thuật**

1. Nhà nước có các chính sách phát triển sự nghiệp mỹ thuật sau đây:

a) Khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân thuộc các thành phần kinh tế khác nhau tham gia vào hoạt động mỹ thuật;

b) Khuyến khích tìm tòi thể nghiệm trong sáng tạo mỹ thuật;

c) Khuyến khích việc giới thiệu mỹ thuật Việt Nam ra nước ngoài và giới thiệu mỹ thuật nước ngoài vào Việt Nam;

d) Tài trợ, đầu tư sáng tác các tác phẩm mỹ thuật có giá trị nghệ thuật cao, tác động tốt đến đời sống xã hội;

đ) Đặt hàng, mua các tác phẩm mỹ thuật có giá trị nghệ thuật cao;

e) Bảo tồn và phát huy những giá trị của mỹ thuật truyền thống;

f) Đào tạo tài năng Mỹ thuật trẻ.

2. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan hướng dẫn thực hiện các chính sách quy định tại khoản 1 Điều này.

### **Điều 5. Kinh phí phân mỹ thuật trong các công trình xây dựng**

1. Khi xây dựng các công trình văn hoá, thể thao, du lịch; công trình dân dụng công cộng căn cứ theo tính chất, vị trí công trình để bố trí kinh phí phân mỹ thuật trong tổng dự toán.

2. Chi phí thực hiện phân mỹ thuật của công trình bao gồm: chi phí vật liệu, nhân công, chi phí chỉ đạo sáng tác nghệ thuật, chi phí đầu tư sáng tác mẫu phác thảo, chi phí tư vấn, giám sát phân mỹ thuật; chi phí quản lý dự án phân mỹ thuật; chi phí hội đồng nghệ thuật, chi phí bảo hiểm, bảo hành công trình được thực hiện theo định mức, đơn giá và các % chi phí khác do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Bộ Xây dựng và Bộ Tài chính quy định.

### **Điều 6. Những hành vi bị nghiêm cấm**

1. Nghiêm cấm việc phổ biến tác phẩm mỹ thuật có nội dung sau đây:

a) Kích động nhân dân chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đoàn kết toàn dân;

b) Kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; truyền bá tư tưởng, văn hóa phản động, lối sống dâm ô đồi trụy, các hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục và hủy hoại môi trường sinh thái;

c) Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm vĩ nhân, xúc phạm dân tộc, vu khống, xúc phạm danh dự, uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân.

2. Cấm lưu giữ, trưng bày, mua, bán, chuyển nhượng tác phẩm mỹ thuật vi phạm bản quyền tác giả và trái với quy định của pháp luật.

3. Nghiêm cấm xây dựng các công trình mỹ thuật vi phạm quy hoạch.

## **Chương II**

### **TRIỂN LÃM MỸ THUẬT**

**Điều 7. Điều kiện tổ chức triển lãm**

1. Địa điểm triển lãm phải có diện tích, trang thiết bị đáp ứng với quy mô của triển lãm; đảm bảo các điều kiện về trật tự an toàn xã hội, văn minh công cộng, vệ sinh môi trường và phòng, chống cháy nổ.

2. Có giấy phép triển lãm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Tác phẩm trưng bày triển lãm phải đúng với nội dung, số lượng ghi trong giấy phép được cấp.

### **Điều 8. Thẩm quyền cấp giấy phép triển lãm**

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép đối với:

a) Triển lãm mỹ thuật của cơ quan, tổ chức của Trung ương trưng bày tại Việt Nam và đưa ra nước ngoài;

b) Triển lãm mỹ thuật có quy mô quốc gia của cơ quan, tổ chức quốc tế trưng bày tại Việt Nam.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép đối với:

a) Triển lãm mỹ thuật của cơ quan, tổ chức, cá nhân của địa phương trưng bày tại địa phương và đưa ra nước ngoài;

b) Triển lãm mỹ thuật của cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trưng bày tại địa phương.

### **Điều 9. Thủ tục cấp giấy phép triển lãm**

1. Hồ sơ đề nghị cấp phép trong nhà triển lãm bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép triển lãm (ghi rõ mục đích, nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm, số lượng tác giả, tác phẩm triển lãm);

b) Danh sách tác giả, tác phẩm, chất liệu, kích thước, năm sáng tác (có xác nhận của đơn vị tổ chức);

c) Ảnh chụp tác phẩm kích thước 10x15 cm. Riêng đối với triển lãm nghệ thuật sắp đặt phải có ảnh chụp chính diện, bên phải, bên trái tác phẩm và văn bản trình bày ý tưởng nội dung tác phẩm. Nếu trên tác phẩm có chữ nước ngoài thì phải có bản dịch ra tiếng Việt;

d) Giấy mời hoặc văn bản thoả thuận của đối tác nước ngoài, có bản dịch tiếng Việt (đối với triển lãm đưa ra nước ngoài);

2. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép bên ngoài nhà triển lãm:

Phải có đầy đủ hồ sơ như ở khoản 1 Điều này và có thêm:

Văn bản của chủ địa điểm triển lãm cam kết đảm bảo các điều kiện về trật tự an toàn xã hội, văn minh công cộng, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

3. Thời gian xét cấp giấy phép: 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp không cấp giấy phép, cơ quan cấp phép phải trả lời bằng văn bản trong thời gian trên.

4. Hiệu lực của giấy phép: 60 ngày kể từ ngày cấp phép; nếu quá thời hạn trên mà không thực hiện triển lãm thì phải làm văn bản đề nghị gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn không quá 30 ngày.

5. Sau khi được cấp giấy phép, muốn thay đổi về nội dung, địa điểm, thiết kế trưng bày triển lãm thì phải làm lại thủ tục xin cấp giấy phép mới từ đầu.

6. Giấy phép cấp cho triển lãm mỹ thuật trưng bày ở nước ngoài là văn bản phải có để làm thủ tục hải quan.

#### **Điều 10. Nhà triển lãm mỹ thuật**

Hoạt động của nhà triển lãm mỹ thuật thường xuyên được thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

### **Chương III**

#### **THI, LIÊN HOAN MỸ THUẬT**

#### **Điều 11. Thẩm quyền cấp giấy phép các cuộc thi, liên hoan mỹ thuật**

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép các cuộc thi, liên hoan mỹ thuật do các cơ quan Trung ương và các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế thực hiện tại Việt Nam.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép các cuộc thi, liên hoan mỹ thuật do các tổ chức, cá nhân trong nước thực hiện tại địa phương.

#### **Điều 12. Thủ tục cấp giấy phép các cuộc thi, liên hoan mỹ thuật**

1. Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép cuộc thi, liên hoan mỹ thuật bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép ghi rõ đơn vị tổ chức, mục đích, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức;

b) Đề án tổ chức, thể lệ cuộc thi, liên hoan.

2. Thời gian xét cấp giấy phép: 7 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp không cấp giấy phép, cơ quan cấp phép phải trả lời bằng văn bản trong thời gian trên.



3. Hiệu lực của giấy phép: 60 ngày kể từ ngày ký; nếu quá thời hạn trên mà không thực hiện cuộc thi, liên hoan thì phải làm văn bản đề nghị gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn không quá 30 ngày.

4. Sau khi được cấp giấy phép, muốn thay đổi về nội dung, địa điểm cuộc thi, liên hoan thì phải làm lại thủ tục xin cấp giấy phép.

**Điều 13. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức cuộc thi, liên hoan**

1. Thực hiện đúng đề án tổ chức đã được chấp thuận.
2. Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày sau khi kết thúc cuộc thi, liên hoan phải gửi báo cáo bằng văn bản cho cơ quan cấp phép về kết quả cuộc thi, liên hoan.
3. Trường hợp tổ chức công bố, biểu diễn các tác phẩm dự thi, liên hoan phải thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan.

**Chương IV**

**CỬA HÀNG MỸ THUẬT (GALLERY),  
SAO CHÉP, ĐẤU GIÁ TÁC PHẨM MỸ THUẬT**

**Điều 14. Cửa hàng mỹ thuật (gallery)**

1. Cửa hàng mỹ thuật được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
2. Người đứng đầu cửa hàng mỹ thuật chịu trách nhiệm về mọi hoạt động tại cửa hàng và các hoạt động ở địa điểm khác do cửa hàng tổ chức hoặc đứng tên tổ chức.
3. Khi hoạt động, chủ cửa hàng mỹ thuật phải thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định này.

**Điều 15. Sao chép tác phẩm mỹ thuật**

1. Việc sao chép tác phẩm mỹ thuật thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự và pháp luật về sở hữu trí tuệ.
2. Việc sao chép tác phẩm mỹ thuật mà chủ sở hữu là tổ chức, cá nhân nước ngoài thì thực hiện theo điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

**Điều 16. Sao chép tranh, tượng lãnh tụ**

1. Việc sao chép tranh, tượng lãnh tụ, ngoài việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định này, còn phải thực hiện các quy định sau:

a) Việc sử dụng tranh, tượng lãnh tụ để sao chép và bản sao chép tranh, tượng lãnh tụ nhằm mục đích kinh doanh hoặc dùng đặt ở nơi công cộng phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố thẩm định và cho phép;

b) Cơ sở hành nghề sao chép, trưng bày, bán tranh, tượng lãnh tụ phải có bục, bệ, khung giá trưng bày, đảm bảo sự tôn kính đối với lãnh tụ.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố có trách nhiệm thành lập Hội đồng để thẩm định bản sao chép tranh, tượng lãnh tụ.

### **Điều 17. Đấu giá tác phẩm mỹ thuật**

1. Việc đấu giá tác phẩm mỹ thuật thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự và pháp luật về đấu giá tài sản.

2. Tác phẩm mỹ thuật trước khi tham gia đấu giá ở trong nước và ở nước ngoài đều phải được giám định về nguồn gốc tác phẩm, quyền tác giả và quyền sở hữu tác phẩm.

### **Điều 18. Giám định tác phẩm mỹ thuật**

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu giám định tác phẩm mỹ thuật phải gửi hồ sơ đề nghị giám định đến cơ quan giám định.

2. Hồ sơ đề nghị giám định bao gồm:

a) Văn bản đề nghị giám định;

b) Bản tóm tắt về nguồn gốc tác phẩm, những thông tin khác về tác phẩm;

c) Tác phẩm cần giám định.

3. Thời gian giám định do cơ quan giám định và tổ chức, cá nhân có nhu cầu giám định thoả thuận.

4. Tổ chức, cá nhân có yêu cầu giám định phải nộp lệ phí giám định (Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính quy định).

### **Điều 19. Hội đồng giám định tác phẩm mỹ thuật**

1. Hội đồng giám định tác phẩm mỹ thuật do cơ quan giám định thành lập.

2. Hội đồng giám định tác phẩm mỹ thuật gồm các thành viên là nhà khoa học, hoạ sĩ, nhà điêu khắc giám định viên có trình độ chuyên môn, có am hiểu sâu về tác giả, tác phẩm cần giám định. Hội đồng hoạt động theo quy chế, tiêu chí của cơ quan giám định.

3. Kết quả giám định của Hội đồng là cơ sở để người đứng đầu cơ quan giám định quyết định cấp hoặc không cấp giấy chứng nhận giám định tác phẩm.

## **Điều 20. Cơ quan giám định tác phẩm mỹ thuật**

Cơ quan giám định tác phẩm mỹ thuật được thành lập theo quy định của pháp luật.

### **Chương V**

## **XÂY DỰNG, BẢO QUẢN, TU BỔ, CHUYỂN CHẤT LIỆU TƯỢNG ĐÀI, TRANH HOÀNH TRÁNG**

### **Điều 21. Quy định chung về xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài khi xây dựng, tu bổ, tôn tạo tượng đài, tranh hoành tráng phải thực hiện theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải bảo đảm chất lượng nghệ thuật và kỹ thuật.

2. Việc xây dựng, tu bổ, tôn tạo tượng đài, tranh hoành tráng phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Những hạng mục xây dựng trong tổng thể dự án tượng đài, tranh hoành tráng phải thực hiện theo pháp luật về xây dựng và các quy định pháp luật khác có liên quan.

4. Nguồn vốn xây dựng, bảo quản, tu bổ, chuyển chất liệu tượng đài, tranh hoành tráng bao gồm nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn vốn xã hội hoá thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách.

### **Điều 22. Quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Tượng đài, tranh hoành tráng được quy hoạch xây dựng thống nhất từ trung ương đến địa phương:

a) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch lập quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng quy hoạch tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh trình Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch phê duyệt.

2. Cấp nào phê duyệt quy hoạch thì cấp đó tổ chức thẩm định quy hoạch.

3. Nội dung tiêu chí xếp loại công trình và quy trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện.

### **Điều 23. Quy trình thực hiện phần mỹ thuật trong dự án đầu tư xây dựng tượng đài tranh hoành tráng**

1. Quy trình thực hiện phần mỹ thuật trong dự án đầu tư xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng bao gồm các nội dung sau:

- a) Chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án;
- b) Sáng tác mẫu phác thảo;
- c) Thực hiện dự án;
- d) Nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

2. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn nội dung quy trình thực hiện phần mỹ thuật quy định tại khoản 1 Điều này.

#### **Điều 24. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư**

1. Chức năng: xây dựng tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ dự án tượng đài, tranh hoành tráng theo quy định của pháp luật đầu tư.

2. Nhiệm vụ:

- a) Xây dựng đề án, dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- b) Tổ chức sáng tác mẫu phác thảo;
- c) Xin cấp phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng;
- d) Kiểm tra, giám sát công trình.

3. Quyền hạn:

- a) Thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật;
- b) Ký hợp đồng thanh quyết toán công trình theo quy định của pháp luật;
- c) Nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng;
- d) Thành lập ban quản lý dự án theo yêu cầu cụ thể của từng công trình.

#### **Điều 25. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ban quản lý dự án tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền của chủ đầu tư.

2. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn nhiệm vụ cụ thể của Ban quản lý dự án trong việc: chuẩn bị hồ sơ dự án, sáng tác mẫu phác thảo, hồ sơ thiết kế, dự toán, hồ sơ xin cấp phép xây dựng phần mỹ thuật công trình, lập hồ sơ mời thầu, chỉ định thầu. Hồ sơ giao nhận đất và nhận mặt bằng thi công; ký kết hợp đồng nghiệm thu thanh quyết toán công trình theo ủy quyền của chủ đầu tư. Quản lý khối lượng, chất lượng và tiến độ an toàn, vệ sinh môi trường, quản lý và thực hiện kế hoạch nguồn vốn.

#### **Điều 26. Hội đồng nghệ thuật tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Hội đồng nghệ thuật tượng đài, tranh hoành tráng bao gồm Hội đồng nghệ thuật cấp quốc gia do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quyết định thành lập và Hội đồng nghệ thuật cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định thành lập. Hội đồng nghệ thuật được thành lập theo yêu cầu của từng công trình và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Số thành viên Hội đồng nghệ thuật là họa sỹ, nhà điêu khắc phải chiếm 2/3 trong tổng số thành viên Hội đồng. Danh sách thành viên hội đồng nghệ thuật phải được sự thoả thuận của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

3. Tác giả tượng đài, tranh hoành tráng và người có liên quan trực tiếp tới việc thể hiện phân mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng không được tham gia Hội đồng nghệ thuật.

4. Hội đồng nghệ thuật làm nhiệm vụ chấm chọn mẫu phác thảo, góp ý tư vấn về nghệ thuật và nghiệm thu các bước thể hiện phân mỹ thuật cho chủ đầu tư.

5. Hội đồng nghệ thuật làm việc theo quy chế và tiêu chí do chủ đầu tư quy định. Nguyên tắc làm việc của hội đồng là tập trung dân chủ, được quyền thảo luận nhưng độc lập trong việc bỏ phiếu kín hoặc chấm điểm.

### **Điều 27. Tác giả**

1. Tác giả tượng đài, tranh hoành tráng là cá nhân hoặc tập thể trực tiếp sáng tạo mẫu tác phẩm.

2. Nhiệm vụ của tác giả:

a) Chỉ đạo nghệ thuật trong quá trình thể hiện tác phẩm.

b) Thể hiện hoặc tham gia thể hiện tác phẩm. Trường hợp tác giả không có bằng đại học chuyên ngành điêu khắc, thì phải mời người có bằng đại học chuyên ngành điêu khắc, có kinh nghiệm cùng tham gia thể hiện.

3. Quyền lợi của tác giả:

Tác giả được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ và các quyền lợi khác liên quan đến việc thể hiện tác phẩm.

### **Điều 28. Tổ chức sáng tác mẫu phác thảo**

1. Loại công trình phải tổ chức thi sáng tác mẫu phác thảo:

a) Tượng đài, tranh hoành tráng có giá trị đầu tư phân mỹ thuật tương đương các nhóm A và B theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Tượng đài, tranh hoành tráng danh nhân anh hùng dân tộc theo danh mục quy hoạch của Nhà nước;

c) Tượng đài, tranh hoành tráng xây dựng trong khuôn viên của di tích quốc gia và di tích quốc gia đặc biệt.

2. Loại công trình được chỉ định sáng tác mẫu phác thảo:

a) Công trình có giá trị kinh tế phần mỹ thuật dưới 30% giá trị nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư

b) Tượng đài, tranh hoành tráng có giá trị đầu tư phần mỹ thuật tương đương nhóm C theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Tiêu chuẩn tác giả được chỉ định sáng tác mẫu phác thảo:

a) Có chứng chỉ hành nghề sáng tác tượng đài, tranh hoành tráng hoặc có từ hai công trình cấp tỉnh trở lên đạt chất lượng loại A;

b) Có bằng đại học chuyên ngành điêu khắc và hành nghề ít nhất năm năm liên tục áp dụng đối với quy định tại khoản 2 mục 1 Điều 28.

4. Mỗi công trình tượng đài, tranh hoành tráng tổ chức thi hoặc chỉ định sáng tác mẫu phác thảo phải có từ 03 phương án khác nhau trở lên.

5. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch căn cứ bằng cấp, thành tựu nghề nghiệp và một số yêu cầu khác có liên quan để xây dựng tiêu chí, quy chế cấp chứng chỉ hành nghề sáng tác tượng đài, tranh hoành tráng quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

#### **Điều 29. Thẩm định dự toán phần mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng**

Dự toán phần mỹ thuật tượng đài tranh hoành tráng phải được cơ quan, đơn vị có chức năng thẩm định.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định việc lập hồ sơ thẩm định; cơ quan, đơn vị thẩm định và nội dung thẩm định dự toán.

#### **Điều 30. Cấp giấy phép thể hiện phần mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp phép thể hiện phần mỹ thuật đối với dự án tượng đài, tranh hoành tráng cấp quốc gia và tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quy hoạch.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp phép phần mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng cấp tỉnh theo quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện việc lập hồ sơ cấp phép thời gian và quy trình cấp phép, trách nhiệm của mỗi bên.

### **Điều 31. Thực hiện phần mỹ thuật dự án tượng đài, tranh hoành tráng**

1. Thể hiện mẫu đất tỷ lệ 1/1: yêu cầu phải trung thành với mẫu phác thảo về bố cục tác phẩm đồng thời phải được nâng lên về nghệ thuật theo sự điều chỉnh của hội đồng nghệ thuật.

2. Chuyển chất liệu, dàn dựng, lắp đặt: yêu cầu phải thực hiện đúng mẫu tỷ lệ 1/1 và ý đồ thiết kế được duyệt.

3. Nghiệm thu, xếp hạng chất lượng phần mỹ thuật, bàn giao đưa vào sử dụng.

4. Bảo hành công trình theo quy định của pháp luật về đầu tư.

5. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng không là chủ thể mà được gắn với công trình xây dựng khác thì phải được tách ra thành hạng mục riêng để thực hiện theo Nghị định này.

6. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về thực hiện phần mỹ thuật tượng đài, tranh hoành tráng, quy định yêu cầu về nghệ thuật các bước thể hiện và chuyển chất liệu. Tiêu chí về quy hoạch tổng thể và chất lượng nghệ thuật để xếp hạng công trình theo 03 cấp A, B, C. Chủ đầu tư báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp bằng chất lượng nghệ thuật.

### **Điều 32. Bảo quản, tu bổ, di dời, chuyển chất liệu**

1. Bảo quản tu bổ

Tượng đài, tranh hoành tráng phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao đơn vị quản lý, sử dụng và cấp kinh phí tu bổ hàng năm với mức quy định tối thiểu là 0.25% giá trị dự toán khi xây dựng công trình.

2. Di dời, chuyển chất liệu

a) Di dời: không phá vỡ cảnh quan môi trường, đồng thời phải tăng thêm giá trị thẩm mỹ và ý nghĩa nội dung của tượng đài.

b) Chuyển chất liệu: sao chép, đúc đổ khuôn chuyển chất liệu phải trung thành với tác phẩm cũ; không được làm sai lệch, biến dạng, giảm chất lượng nghệ thuật và kỹ thuật;

- Sau thời gian bảo hành 24 tháng trở lên công trình mới được phép chuyển chất liệu;

- Thực hiện đúng luật bản quyền tác giả và các quy định khác có liên quan.

### **Điều 33. Bảo hành**

1. Tượng đài, tranh hoành tráng được đơn vị thi công bảo hành trong thời gian 36 tháng tính từ khi công trình nghiệm thu đưa vào sử dụng.

2. Kinh phí bảo hành là 1% giá trị quyết toán chi phí trực tiếp phần mỹ thuật được duyệt.

3. Trong thời gian bảo hành, đơn vị thi công có trách nhiệm, tu sửa những khiếm khuyết do đơn vị thi công gây nên theo yêu cầu của hội đồng nghệ thuật và chủ đầu tư; kinh phí thực hiện do đơn vị thi công chịu trách nhiệm.

## Chương VI

### TRẠI SÁNG TÁC ĐIỀU KHẮC

#### **Điều 34. Điều kiện để cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc**

1. Đề án tổ chức trại sáng tác điêu khắc được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư.

2. Thẩm quyền cấp giấy phép:

a) Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc quốc tế, trại sáng tác điêu khắc quốc gia.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc trong nước không thuộc quy định tại khoản 3 điểm a Điều này.

3. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về quy trình, hồ sơ cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc và trách nhiệm của cơ quan cấp phép.

#### **Điều 35. Chủ đầu tư trại sáng tác điêu khắc**

1. Chủ đầu tư là tổ chức, cá nhân Việt Nam có chức năng tổ chức trại sáng tác điêu khắc;

- Đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam không có chức năng tổ chức trại sáng tác điêu khắc và tổ chức, cá nhân người nước ngoài tổ chức trại sáng tác điêu khắc tại Việt Nam thì phải phối hợp với tổ chức, cá nhân Việt Nam có chức năng tổ chức hoạt động văn hoá nghệ thuật.

2. Chủ đầu tư trại sáng tác điêu khắc hoạt động theo quy định của luật pháp về đầu tư xây dựng và quy chế, thể lệ tổ chức trại sáng tác điêu khắc.

3. Quyền sở hữu tác phẩm của các trại viên được thực hiện theo quy định thể lệ của ban tổ chức trại sáng tác.

#### **Điều 36. Hội đồng nghệ thuật**



1. Hội đồng nghệ thuật trại sáng tác điêu khắc do cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư, thành lập theo yêu cầu của từng trại sáng tác điêu khắc và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đối tượng tham gia hội đồng nghệ thuật bao gồm 2/3 số thành viên là các nhà điêu khắc, họa sỹ có uy tín, giỏi chuyên môn; 1/3 là các nhà quản lý.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của hội đồng nghệ thuật làm tư vấn về nghệ thuật cho chủ đầu tư trong việc chọn mẫu phác thảo, chấm giải thưởng và góp ý cho việc thiết kế trưng bày tác phẩm, tham gia với chủ đầu tư nghiệm thu toàn bộ tác phẩm của trại điêu khắc.

4. Hình thức làm việc: tập trung dân chủ, quyết nghị bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc chấm điểm.

5. Quyền lợi: các thành viên hội đồng nghệ thuật được hưởng các chế độ tài chính theo quy định của nhà nước và quyền lợi khác theo quy định của trại điêu khắc.

### **Điều 37. Trại viên trại sáng tác điêu khắc**

1. Là nhà điêu khắc Việt Nam hoặc nước ngoài tham gia sáng tác tác phẩm trong trại sáng tác điêu khắc.

2. Trại viên có nhiệm vụ thực hiện đúng các quy định của pháp luật Việt Nam, quy chế và thể lệ tổ chức trại sáng tác điêu khắc.

3. Quyền sở hữu tác phẩm của trại viên được quy định theo thể lệ tổ chức trại.

4. Quyền lợi của trại viên:

Được bảo hộ bản quyền tác giả theo pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan của Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia; các quy định khác theo quy chế và thể lệ tổ chức trại sáng tác điêu khắc.

5. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện.

### **Điều 38. Thể hiện tác phẩm**

1. Yêu cầu về chất lượng nghệ thuật phải đạt giá trị thẩm mỹ cao; về kỹ thuật đảm bảo tính bền vững sử dụng lâu dài.

2. Yêu cầu nội dung tác phẩm phải phù hợp với chủ đề quy định của thể lệ trại sáng tác điêu khắc.

3. Tác phẩm, phác thảo vi phạm bản quyền không được sử dụng.

### **Điều 39. Thể lệ tổ chức trại sáng tác điêu khắc**

1. Thể lệ trại sáng tác điêu khắc do cấp có thẩm quyền chủ đầu tư quyết định ban hành.

2. Nội dung thể lệ:

a) Cơ quan, đơn vị tổ chức trại sáng tác điêu khắc;

b) Mục đích, ý nghĩa;

c) Địa điểm, quy mô, số trại viên, chất liệu, kích thước tác phẩm; kế hoạch thời gian thực hiện;

d) Nguồn vốn

đ) Tiêu chí tác giả và tác phẩm

e) Trách nhiệm quyền lợi của tác giả và chủ đầu tư.

#### **Điều 40. Quy hoạch, thiết kế và trưng bày tác phẩm trại sáng tác điêu khắc**

1. Lập quy hoạch, thiết kế nơi trưng bày tác phẩm do chủ đầu tư thực hiện trước khi tổ chức trại sáng tác điêu khắc và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thiết kế trưng bày vườn tượng phải đảm bảo nguyên tắc thống nhất đồng bộ giữa tác phẩm điêu khắc với ánh sáng, cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, đài phun nước, tường rào.

3. Việc trưng bày tác phẩm phải tôn trọng thiết kế đồng thời có sự điều chỉnh tương quan chung giữa các tác phẩm về quy mô, chất liệu, màu sắc và nội dung.

#### **Điều 41. Bảo hành, bảo quản, bảo dưỡng**

1. Bảo hành

Đơn vị, cá nhân nhận hợp đồng thi công chịu trách nhiệm bảo hành tác phẩm ba năm theo hợp đồng. Kinh phí bảo hành là 1% của giá trị quyết toán được duyệt.

2. Bảo quản, tu bổ tác phẩm

Đơn vị, cá nhân sử dụng tác phẩm có nhiệm vụ bảo quản, tu bổ, duy trì tác phẩm ở tình trạng tốt nhất với mức kinh phí hàng năm, thấp nhất là 3% giá trị tác phẩm ở thời điểm lập dự toán đầu tư.

### **Chương VII**

## **PHẦN MỸ THUẬT TRONG CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG, DU LỊCH VÀ TÔN GIÁO**

### **Điều 42. Phạm vi điều chỉnh**

1. Phần mỹ thuật trong các công trình công cộng, du lịch và công trình tôn giáo có giá trị từ 1 tỷ đồng trở lên phải chịu sự quản lý của nhà nước về quy trình thực hiện và chất lượng nghệ thuật, ở trung ương là Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, ở địa phương là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố.

2. Chất lượng nghệ thuật phần mỹ thuật của các công trình quy định tại khoản 1 Điều này phải được hội đồng nghệ thuật thẩm định đảm bảo giá trị thẩm mỹ, thể hiện tính dân tộc, hiện đại về bố cục tổng thể và thể hiện tác phẩm.

### **Điều 43. Hội đồng thẩm định chất lượng nghệ thuật các công trình công cộng, du lịch, tôn giáo**

1. Hội đồng nghệ thuật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập theo đề nghị của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Hội đồng nghệ thuật tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đối tượng tham gia hội đồng nghệ thuật: bao gồm 2/3 là các nhà điêu khắc, họa sỹ, kiến trúc sư, các chuyên gia khoa học chuyên ngành có liên quan có uy tín chuyên môn, có trình độ đại học trở lên; 1/3 là các nhà quản lý và đại diện chủ đầu tư.

Trường hợp địa phương không đủ số họa sỹ, nhà điêu khắc theo quy định tại khoản 2 thì được phép mời bổ sung chuyên gia chuyên ngành của Trung ương.

3. Danh sách thành viên hội đồng nghệ thuật phải được thoả thuận của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

4. Chức năng, nhiệm vụ của hội đồng nghệ thuật: làm tư vấn về nghệ thuật cho chủ đầu tư trong các khâu chọn mẫu phác thảo góp ý các bước thể hiện và tham gia với chủ đầu tư nghiệm thu công trình.

5. Phương thức làm việc: công khai dân chủ

6. Quyền lợi của hội đồng nghệ thuật: theo quy định của nhà nước và các quy định khác của chủ đầu tư.

### **Điều 44. Cấp phép thể hiện phần mỹ thuật trong các công trình công cộng, du lịch và tôn giáo**

1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép thể hiện phần mỹ thuật công trình công cộng, du lịch, công trình tôn giáo có giá trị đầu tư thuộc nhóm A theo phân cấp của pháp luật về đầu tư xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép thể hiện phần mỹ thuật công trình công cộng, du lịch và tôn giáo có giá trị đầu tư thuộc nhóm B và C theo phân cấp của pháp luật về đầu tư xây dựng.

3. Hồ sơ cấp phép gồm dự án được phê duyệt đơn đề nghị theo mẫu và kết quả chọn mẫu của hội đồng nghệ thuật.

4. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn nội dung hồ sơ, quy trình, quy định cấp giấy phép thể hiện phần mỹ thuật, thời gian cấp phép và trách nhiệm của mỗi bên.

## Chương VIII

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 45. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày            tháng            năm            .

#### Điều 46. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

#### *Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Học viện Chính trị Hành chính quốc gia;
- VPCP; Bộ trưởng Chủ nhiệm VPCP và các PCN;
- Website Chính phủ;
- Người phát ngôn của TTCP, Công báo;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, Văn phòng, Thanh tra Bộ VHTTDL.
- Lưu VT, MTNATL, NT

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**